

Số: 107 /QĐ-NHNN

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Chương trình hành động của ngành Ngân hàng
về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021

THÔNG ĐỌC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 2276/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính – Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của ngành Ngân hàng về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng; Thủ trưởng các Vụ, Cục, đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước; Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh, thành phố thuộc Trung ương; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp thuộc Ngân hàng Nhà nước; Chủ tịch Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc Ngân hàng

Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam, Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam, Ngân hàng TM TNHH MTV Xây dựng, Ngân hàng TM TNHH MTV Đại Dương, Ngân hàng TM TNHH MTV Dầu khí Toàn cầu, Công ty TNHH MTV Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, Nhà máy in tiền quốc gia Việt Nam, Công ty cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam và Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội, Chủ tịch Công đoàn Ngân hàng Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Lãnh đạo NHNN; | (để b/c)
- Bộ Tài chính; ✓
- Thành viên BCD Ngành về THPT, CLP;
- Lưu VP, TCKT (03 bản). *me*

**KT. THÔNG ĐỐC
PHÓ THÔNG ĐỐC**



Đào Minh Tú



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA NGÀNH NGÂN HÀNG VỀ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2021

(Ban hành kèm theo Quyết định số 107/QĐ - NHNN ngày 29/01/2021 của
Thống đốc NHNN)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2021

1. Mục tiêu

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây gọi tắt là THPTK, CLP) năm 2021 là thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp THPTK, CLP trong mọi lĩnh vực hoạt động của ngành Ngân hàng, góp phần tạo nguồn lực để thực hiện các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng năm 2021; tiết kiệm chi phí để có điều kiện giảm lãi suất, hỗ trợ doanh nghiệp và người dân, thúc đẩy tăng trưởng, phát triển kinh tế và phòng, chống, khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai.

2. Yêu cầu

- THPTK, CLP phải gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ của ngành đã đề ra tại Chỉ thị số 01/CT-NHNN ngày 07/01/2021 của Thống đốc NHNN, trong đó, đặc biệt chú trọng các mục tiêu, nhiệm vụ về điều hành chính sách tiền tệ và tăng trưởng tín dụng, cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng, đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt và chuyển đổi số trong hoạt động ngân hàng,...

- THPTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng và Nhà nước; xác định THPTK, CLP là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp, các cơ quan, đơn vị gắn với trách nhiệm người đứng đầu và phải được thực hiện đồng bộ, toàn diện, gắn kết giữa các lĩnh vực hoạt động.

- THPTK, CLP phải đảm bảo thực chất, có kết quả cụ thể, gắn với việc đánh giá, kiểm tra theo quy định.

- THPTK, CLP phải gắn với các hoạt động phòng chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- THPTK, CLP phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, mọi lúc, mọi nơi với sự tham gia của tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2021 là yếu tố quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, kế hoạch năm 2021 của Ngành, đồng thời, tạo nguồn lực để có cơ sở giảm lãi suất, hỗ trợ doanh nghiệp và người dân, phòng, chống và khắc phục hậu quả của thiên tai, dịch bệnh, tạo đà khôi phục và tăng trưởng kinh tế. Để đạt được các yêu cầu đó, việc THPTK, CLP trong năm 2021 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

a) Tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Ngân hàng năm 2021, phân đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra tại Chỉ thị số 01/CT-NHNN ngày 07/01/2021 của NHNN;

b) Quản lý tài chính chặt chẽ, hiệu quả và đúng quy định; quản lý, sử dụng kinh phí trong phạm vi kế hoạch tài chính, dự toán hoặc kinh phí khoán được giao. Tiếp tục quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ; chủ động rà soát các nhiệm vụ trùng lặp, kém hiệu quả, sắp xếp các khoản chi và thứ tự ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện trong năm 2021 để đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ, chương trình, dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Xây dựng và quản lý chặt chẽ kế hoạch sử dụng vốn vay ODA và hỗ trợ kỹ thuật của các nhà tài trợ nước ngoài; Đảm bảo thực hiện dự án theo văn kiện đã ký kết với nhà tài trợ; phân bổ và giải ngân nguồn vốn ODA và nguồn vốn đối ứng theo đúng kế hoạch và đúng quy định của pháp luật và nhà tài trợ;

d) Quyết liệt đẩy mạnh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; quản lý, giám sát chặt chẽ và nâng cao hiệu quả, tiến độ và chất lượng thực hiện các dự án đầu tư xây dựng công trình trong hệ thống NHNN, các tổ chức tín dụng (TCTD), tổ chức tài chính (TCTC) và doanh nghiệp có vốn nhà nước do NHNN quản lý;

đ) Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn để góp phần quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả tài sản công; chống lãng phí trong mua sắm tài sản công thông qua việc triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung, mua sắm thông qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia; thực hiện nghiêm túc quy trình thanh lý tài sản công để tránh thất thoát, lãng phí tài sản nhà nước;

e) Tiếp tục thực hiện đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, mạng lưới hoạt động nhằm giảm đầu mối, tránh chồng chéo, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức, nâng cao năng suất lao động. Triển khai quyết liệt việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập; bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, cung ứng dịch vụ sự nghiệp công có chất lượng ngày càng cao.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC

THTK, CLP được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí từ NSNN và kinh phí của NHNN

a) Trong năm 2021, thực hiện quản lý, sử dụng kinh phí chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả từ khâu lập kế hoạch và chi tiêu trong phạm vi dự toán/mức kinh phí khoán được giao; thực hiện tiết kiệm chi tối thiểu 15% so với năm 2020 theo đúng Nghị quyết số 129/2020/QH14 ngày 13/11/2020 của Quốc hội và Quyết định số 1950/QĐ-TTg ngày 28/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán NSNN năm 2021. Một số nội dung cụ thể:

- Thực hiện rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết; hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết. Các hội nghị, hội thảo, các cuộc họp (ngoại trừ các cuộc họp có nội dung bí mật nhà nước) có thành phần tham dự từ các đơn vị, địa phương khác nhau phải sử dụng hình thức họp trực tuyến thông qua hệ thống truyền hình trực tuyến của NHNN. Hạn chế tối đa việc tổ chức họp tập trung; đối với các cuộc họp, hội nghị bắt buộc phải tổ chức trên phạm vi toàn ngành theo hình thức tập trung phải được cấp có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản.

- Tiếp tục thực hiện cắt giảm 100% việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản, trừ các công trình dự án nhóm A, công trình có ý nghĩa quan trọng đối với Ngành.

- Triệt để tiết kiệm công tác phí trong nước và đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài. Đối với chi công tác phí trong nước, rà soát kỹ các chương trình kiểm tra, thanh tra, các đoàn công tác từ khâu lập kế hoạch kiểm tra, đảm bảo gọn nhẹ, tiết kiệm, hiệu quả. Kết hợp nhiều nội dung trong một lần kiểm tra, thanh tra, kiểm toán tại đơn vị; tránh chồng chéo nội dung thanh tra, kiểm tra, kiểm toán giữa các đoàn. Kiểm soát chặt chẽ việc đi công tác bằng phương tiện máy bay, đảm bảo tuân thủ tiêu chuẩn, định mức của Nhà nước và NHNN; lựa chọn chuyến bay và loại vé máy bay có mức chi phí tiết kiệm nhất.

- Tiết kiệm trong quản lý, sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học. Khi lập kế hoạch/danh mục đề tài nghiên cứu khoa học trong năm, cần căn cứ trên nguồn kinh phí được phân bổ cho nhiệm vụ nghiên cứu khoa học để rà soát, lựa chọn các đề tài mang tính thiết thực, cập nhật kịp thời tính thời sự và xu hướng phát triển của nền kinh tế, gắn với thực tiễn hoạt động của ngành; không đề xuất, phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi. Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ đối với Viện chiến lược ngân hàng, gắn với trách nhiệm giải trình, chịu sự đánh giá độc lập và thực hiện phương thức Nhà nước đặt hàng, đấu thầu và cơ chế khoán kinh phí đến sản phẩm cuối cùng. Thực hiện công khai về nội dung thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước và kinh phí của NHNN thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo; triển khai có hiệu quả chế độ học phí mới nhằm đảm bảo sự chia sẻ hợp lý giữa nhà nước, người học và các thành phần xã hội. Các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong ngành Ngân hàng phải đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với xu thế, thực tiễn hoạt động của ngành Ngân hàng và định hướng, kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực của NHNN; phát huy có hiệu quả hình thức đào tạo, bồi dưỡng qua hệ thống trực tuyến và truyền hình E-learning.

- Tiết kiệm chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, sách báo, tạp chí, phương tiện đi lại và các chi phí khác; khuyến khích việc khoán chi phí đến từng phòng/ ban/ bộ phận trực thuộc đơn vị hoặc từng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

b) Quyết liệt đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Phấn đấu giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2015 với tỷ lệ hợp lý, phù hợp với tình hình thực tế của NHNN; tăng số lượng đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên, đảm bảo mục tiêu năm 2021 có 10% đơn vị tự chủ tài chính, giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2011-2015.

Thực hiện giảm chi hỗ trợ từ ngân sách nhà nước gắn với mức giảm biên chế hưởng lương từ ngân sách và giảm thêm tối thiểu 5%-10% so với dự toán năm 2020 chi hỗ trợ từ NSNN đối với các đơn vị sự nghiệp công lập có nguồn thu tăng theo lộ trình tính giá, phí dịch vụ sự nghiệp công lập (tính đủ tiền lương, chi phí trực tiếp, chi phí quản lý và khấu hao tài sản).

Quy định giá dịch vụ sự nghiệp công từng bước tính đủ các chi phí đối với các loại dịch vụ cơ bản, thiết yếu. Đối với giá dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước thì giao quyền tự chủ cho các đơn vị cung ứng dịch vụ tự quyết định theo nguyên tắc bảo đảm bù đắp chi phí và có tích lũy, trừ các dịch vụ công nhà nước phải quản lý giá theo quy định pháp luật về giá.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công và vốn đầu tư XDCB

- Các đơn vị cần thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 và Nghị định ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.

- Thực hiện tiết kiệm ngay từ chủ trương đầu tư, chi quyết định chủ trương đầu tư các dự án cần thiết, có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công; đảm bảo 100% các dự án đầu tư công có đầy đủ thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công; thực hiện sớm việc giao kế hoạch đầu tư công năm 2021; kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 và tổ chức triển khai kế hoạch, đạt kết quả cao.

- Đối với các dự án đầu tư xây dựng cơ bản và sửa chữa lớn của NHNN: Các đơn vị thực hiện rà soát, đánh giá thực trạng các công trình hiện có và nhu cầu sử dụng trụ sở để đề xuất kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2021 đối với các công trình thực sự cần thiết, phù hợp với quy hoạch của ngành và địa phương. Đối với công trình sửa chữa lớn, các đơn vị phải rà soát kỹ, lập kế hoạch sửa chữa đồng bộ, tránh tình trạng manh mún, chắp vá, không hiệu quả, gây tổn kém lãng phí.

Vụ Tài chính – Kế toán thực hiện rà soát, thẩm định đề nghị của các đơn vị; cắt giảm, tạm dừng hoặc điều chỉnh các công trình/hạng mục công trình chưa thật sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp, đảm bảo triệt để tiết kiệm ngay từ chủ trương đầu tư, kế hoạch đầu tư.

- Trong tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng công trình, các Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án cần phải quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định, hướng dẫn của Nhà nước và NHNN về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và đấu thầu; nâng cao trách nhiệm trong quản lý và thực hiện dự án đầu tư; lựa chọn các đơn vị, nhà thầu có năng lực, uy tín tham gia tư vấn, thi công và giám sát công trình. Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và Thống đốc về kết quả thực hiện và quyết định của mình.

- THTK, CLP, nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án; hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế, hạn chế tối đa tình trạng điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án.

- Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của nhà nước, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Rà soát các dự án kéo dài nhiều năm, hiệu quả đầu tư thấp để có hướng xử lý; có biện pháp xử lý dứt điểm đối với các khoản tạm ứng kéo dài nhiều năm; thực hiện đúng quy định về hoàn trả tạm ứng đối với các dự án mới thực hiện; Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, có chế tài xử lý đối với các đơn vị chậm quyết toán dự án hoàn thành.

3. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

- Tiếp tục triển khai đồng bộ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn của Nhà nước và của NHNN nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công theo Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nhà lưu trú phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm; nâng cao hiệu suất sử dụng nhà lưu trú; thực hiện rà soát hiện trạng, chất lượng đối với công trình hư hỏng, xuống cấp, có nhu cầu bức thiết phải sửa chữa, cải tạo, các đơn vị đề xuất ghi kế hoạch năm 2021 để đảm bảo chỗ nghỉ cho các cán bộ khi đi công tác; tuyệt đối không để tình trạng cán bộ đi công tác phải thuê khách sạn trong khi cơ quan có nhà lưu trú còn sử dụng được.

- Tổ chức rà soát, sắp xếp lại tài sản công, đặc biệt là đối với các cơ sở nhà, đất bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định

và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí, thất thoát tài sản công. Thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về đấu giá khi bán, chuyển nhượng tài sản công; xử lý nghiêm các sai phạm.

- Các đơn vị phải tận dụng, khai thác có hiệu quả tài sản, trang thiết bị làm việc hiện có, chỉ đề xuất ghi kế hoạch mua sắm tài sản năm 2021 đối với các tài sản có nhu cầu thực sự cần thiết, cấp bách phục vụ cho hoạt động nghiệp vụ, đảm bảo an toàn trụ sở, kho tiền,... theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ hiện hành; chỉ ghi vốn năm 2021 đối với các dự án/tài sản có khả năng hoàn thành trong năm 2021. Vụ Tài chính - Kế toán rà soát đề nghị của các đơn vị, lập kế hoạch mua sắm tài sản trên cơ sở đánh giá thực trạng tài sản hiện có, cắt giảm các tài sản không thực sự cần thiết hoặc không phù hợp với tiêu chuẩn.

- Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch. Xác định cụ thể từng đối tượng được trang bị tài sản; đồng thời xác định công năng sử dụng của tài sản để trang bị cho nhiều đối tượng dùng chung, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tế ở từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, tránh lãng phí trong việc trang bị, mua sắm tài sản.

Tổ chức sắp xếp, xử lý xe ô tô theo tiêu chuẩn, định mức theo đúng Nghị định 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ quy định về định mức sử dụng xe ô tô; hạn chế mua sắm xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền; thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về khoán xe công.

- Việc tổ chức mua sắm tài sản phải tuân thủ quy định của pháp luật về đấu thầu; chỉ được mua sắm, trang bị tài sản được Thống đốc phê duyệt trong kế hoạch mua sắm tài sản năm 2021. Nâng cao chất lượng thẩm định, đẩy nhanh tiến độ mua sắm để đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Kiên quyết thu hồi, xử lý kỷ luật theo quy định đối với những trường hợp trang bị tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại sai tiêu chuẩn, định mức, chế độ. Tài sản sau khi mua sắm phải hạch toán, báo cáo và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

- Quản lý chặt chẽ việc sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết. Chỉ sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết trong các trường hợp được pháp luật quy định, có Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phải đảm bảo theo các yêu cầu quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và văn bản hướng dẫn nhằm phát huy công suất và hiệu quả sử dụng tài sản; kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

- Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện thanh lý tài sản đúng quy định của pháp luật.

4. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của nhà nước tại các TCTD, TCTC và doanh nghiệp do NHNN quản lý

4.1. Đối với các TCTD, TCTC và doanh nghiệp do NHNN quản lý

- Tổ chức thực hiện nghiêm và có hiệu quả các nhiệm vụ để đạt các mục tiêu, chỉ tiêu quy định tại Chỉ thị số 01/CT-NHNN ngày 07/01/2021 của Thống đốc NHNN.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc các chủ trương, quy định và chỉ đạo của Nhà nước và của NHNN về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, triệt để tiết kiệm trong các lĩnh vực hoạt động để tạo nguồn lực cho phát triển sản xuất kinh doanh, giảm lãi suất cho vay và dành nguồn để phòng, chống và khắc phục thiệt hại của đại dịch Covid. Xây dựng Chương trình hành động về THTK, CLP năm 2021 đảm bảo kịp thời, đầy đủ, bám sát các chỉ đạo của Chính phủ và của NHNN, phù hợp với tình hình sản xuất, kinh doanh của từng đơn vị.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính năm 2021 bám sát các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng, hoạt động ngân hàng của Chính phủ, NHNN; chấp hành đúng chỉ đạo của NHNN về các chỉ tiêu kế hoạch được giao; rà soát chặt chẽ để thực hiện tiết kiệm ngay từ khâu lập kế hoạch.

- Tiếp tục cắt giảm chi phí hoạt động, kiểm soát chỉ tiêu tỷ suất chi phí quản lý doanh nghiệp/doanh thu thuần nhằm bổ sung nguồn lực, giảm lãi suất cho vay đối với doanh nghiệp và người dân. Triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm dịch vụ, hàng hoá, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh và chi phí quản lý (tiết giảm tối đa chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, chi chiết khấu thanh toán, lễ tân, khánh tiết, hội nghị, chi phí điện, xăng dầu).

- Nâng cao năng lực tài chính, đổi mới công tác quản trị phù hợp với thông lệ, chuẩn mực quốc tế tiên tiến, đặc biệt tăng cường hiệu quả quản trị rủi ro trong hoạt động; ứng dụng công nghệ thông tin vào điều hành và quản lý; tăng cường giám sát, quản lý, cơ cấu lại các công ty con, công ty liên doanh, công ty liên kết theo hướng nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng năng suất lao động để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam theo quy định của pháp luật, bảo đảm nguyên tắc và cơ chế thị trường, minh bạch và công khai thông tin. Việc xác định giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa phải thực hiện đúng quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, bảo đảm tính đúng giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa, tính đúng, tính đủ tiền thuê đất của doanh nghiệp, tránh thất thu NSNN.

- Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp đảm bảo nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp được sử dụng cho chi đầu tư phát triển, phải được cân đối trong ngân sách nhà nước hàng năm theo kế hoạch đầu tư công trung hạn; đảm bảo nguồn lực hỗ trợ quá trình cơ cấu lại, sắp xếp, chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp nhà nước theo quy định.

- Đẩy nhanh tiến độ sắp xếp lại cơ sở nhà đất của các TCTD, TCTC và doanh nghiệp có vốn nhà nước theo Nghị định số 167/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp, xử lý tài sản công.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả, hiệu lực trong công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát nội bộ, đảm bảo tính tuân thủ trong hoạt động của Ngân hàng.

- Các TCTD, TCTC, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện đúng quy định của pháp luật trong quá trình bán nợ xấu theo giá trị thị trường, đảm bảo việc xử lý nợ xấu khách quan, minh bạch và không để xảy ra tiêu cực, sai phạm, thu hồi tối đa giá trị tài sản đảm bảo của khoản nợ xấu, giảm tổn thất về tài sản cho ngân hàng, đảm bảo tối đa lợi ích hợp pháp của các cổ đông nói chung và cổ đông Nhà nước nói riêng.

- Quản lý, giám sát chặt chẽ việc huy động, sử dụng vốn của doanh nghiệp nhà nước, nhất là việc vay nợ nước ngoài, các dự án đầu tư trong nước và ra nước ngoài, nguồn vốn mua, bán, sáp nhập doanh nghiệp, hạn chế tối đa cấp bảo lãnh của Chính phủ đối với doanh nghiệp nhà nước.

- Các TCTD, TCTC, doanh nghiệp có vốn nhà nước và Người đại diện vốn nhà nước thực hiện nghiêm các quy định và chỉ đạo của cơ quan đại diện chủ sở hữu trong quản lý, tổ chức hoạt động của đơn vị. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kịp thời, đầy đủ, bao gồm các chương trình, báo cáo về THTK, CLP.

4.2. Đối với các đơn vị NHNN tham mưu cho Thống đốc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan đại diện chủ sở hữu

- Tiếp tục hoàn thiện các quy định về quản lý, giám sát tài chính của chủ sở hữu nhà nước đối với các TCTD, tổ chức tài chính và doanh nghiệp trong ngành Ngân hàng:

- Tăng cường quản lý trong quá trình hoạt động của các đơn vị; thẩm định chặt chẽ các kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính của các đơn vị, đảm bảo đúng chủ trương, định hướng và chỉ đạo của NHNN, tiếp tục tiết kiệm chi phí để tạo thêm nguồn lực giảm lãi suất, giảm phí để hỗ trợ doanh nghiệp, người dân.

- Tham mưu trình Thống đốc xử lý kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình quản lý các đơn vị.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quyền và trách nhiệm của Người đại diện tại một số TCTD, TCTC và doanh nghiệp, đặc biệt là việc chấp hành các quy định và chỉ đạo của NHNN.

5. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian làm việc

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống NHNN tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; giảm đầu mỗi các đơn vị trực thuộc; không thành lập tổ chức mới; giảm tối đa các Ban quản lý dự án; hợp nhất, sắp xếp tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với hoạt động của NHNN nhằm thu gọn đầu mối, giảm biên chế. Thực hiện cơ chế khoán kinh phí theo nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra.

Thực hiện có kết quả Đề án tinh giản biên chế bảo đảm mục tiêu đến năm 2021 giảm 10% biên chế công chức và biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với biên chế giao năm 2015.

- Xây dựng cơ chế tiền lương của NHNN theo chế độ tiền lương mới của Nhà nước (nếu có), gắn với lộ trình cải cách hành chính, tinh giản biên chế;

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, nhiệm vụ để nâng cao năng suất lao động theo Nghị quyết số 27-NQ/TW của BCH Trung ương khóa XII và Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 04/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về giải pháp tăng năng suất lao động quốc gia.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả làm việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh triển khai văn hóa công sở, đạo đức công vụ và thái độ phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK, CLP

Thủ trưởng các đơn vị trong ngành Ngân hàng trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP năm 2021; xây dựng chương trình, kế hoạch THTK, CLP trong đó xác định các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cụ thể cho từng lĩnh vực gắn với công tác thanh tra, kiểm tra thường xuyên. Phân công rõ ràng trách nhiệm cho các đơn vị trực thuộc; đưa kết quả THTK, CLP là tiêu chí đánh giá trong công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, triển khai THTK, CLP tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong THTK, CLP

- Thủ trưởng các đơn vị trong ngành Ngân hàng phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội để đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách mới của Đảng, Nhà nước và NHNN có liên quan đến THTK, CLP để tuyên truyền, giáo dục sâu rộng trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THTK, CLP đối với mỗi cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các cá nhân trong ngành Ngân hàng.

- Các cơ quan báo chí, truyền thông của NHNN và của các TCTD nêu cao tinh thần trách nhiệm và vai trò trong việc tuyên truyền, vận động về THTK, CLP; đưa tin, bài về gương điển hình trong THTK, CLP.

- Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tích cực tuyên truyền, vận động và nâng cao nhận thức THTK, CLP tại địa phương nơi sinh sống.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí theo thẩm quyền.

3. Tăng cường công tác tổ chức thực hiện trên các lĩnh vực THTK, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

- Đổi mới công tác lập, thẩm định và phê duyệt kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính của các TCTD, TCTC và DN có vốn nhà nước; kế hoạch kinh phí khoán, kế hoạch mua sắm tài sản và đầu tư xây dựng của các đơn vị NHNN nhằm đẩy nhanh tiến độ, nâng cao tỷ lệ hoàn thành kế hoạch, gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tổ chức quản lý, điều hành về tài chính chủ động, chặt chẽ, hiệu quả, đảm bảo kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách; thực hiện việc quản lý tài chính, tài sản trong hệ thống NHNN theo hướng thống nhất quy trình, quản lý tập trung theo đầu mối và phân công, phân cấp rõ ràng gắn với việc phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị liên quan; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm soát tài chính; lập kế hoạch tài chính/ dự toán chi ngân sách theo mục tiêu, nhiệm vụ và các định mức, tiêu chuẩn quy định.

- Tiếp tục hoàn thiện các quy định nội bộ về quản lý tài chính, tài sản. Hoàn thành việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công chuyên dùng theo thẩm quyền để làm cơ sở lập kế hoạch, dự toán, quản lý, bố trí sử dụng, xử lý tài sản công theo đúng quy định. Tăng cường công tác quản lý trong mua sắm, sử dụng tài sản công tại các đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

- Tổ chức triển khai thực hiện đúng các quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 và các quy định về quản lý, tổ chức thực hiện dự án đầu tư xây dựng trong hệ thống NHNN. Tăng cường vai trò của các cấp quản lý ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư, xây dựng kế hoạch, đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực và thực hiện của dự án. Thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng, đền bù của các dự án dự kiến khởi công mới trong giai đoạn

2021-2025 để tạo tiền đề tốt cho việc thực hiện dự án. Nâng cao chất lượng công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, bảo đảm lựa chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực thực hiện dự án đúng tiến độ quy định. Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, đánh giá trong quá trình thực hiện dự án đầu tư công, chống tham nhũng, thất thoát, lãng phí trong đầu tư công.

- Thực hiện có hiệu quả Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg ngày 22/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần và các văn bản sửa đổi, bổ sung. Tiếp tục đẩy mạnh tiến độ thực hiện cơ chế tự chủ và nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh phân cấp và giao quyền chủ động cho các đơn vị sự nghiệp theo hướng phân định rõ việc quản lý nhà nước với quản trị đơn vị sự nghiệp công lập và việc cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

Đổi mới cơ chế phân bổ nguồn lực, cấp kinh phí cho các đơn vị công lập trực thuộc. Đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị đơn vị sự nghiệp thuộc, trực thuộc NHNN, đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu xã hội.

- Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm. Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp cơ sở nhà đất của NHNN và các doanh nghiệp có vốn nhà nước theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP.

- Rà soát các văn bản hiện hành của NHNN về quản lý cán bộ, công chức để đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới cho phù hợp với các quy định mới của Nhà nước. Hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ làm căn cứ cho việc quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động hiệu quả và làm cơ sở để thực hiện cải cách tiền lương. Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của ngành Ngân hàng. Đổi mới quy trình, phương thức và thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và tuyển dụng công chức, viên chức để thu hút người có năng lực, trình độ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

4. Đẩy mạnh thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP

a) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải thực hiện trách nhiệm công khai theo đúng quy định của Luật THTK, CLP và các luật chuyên ngành; trong đó, chú trọng thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao theo đúng quy định của pháp luật.

b) Phát huy vai trò của các tổ chức, đoàn thể trong mỗi cơ quan, đơn vị để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THTK, CLP.

c) Thực hiện công khai hành vi lãng phí và kết quả hành vi lãng phí theo quy định.

5. Kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về các lĩnh vực liên quan đến THTK, CLP, trong đó:

a) Khi lập kế hoạch và tổ chức kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, các đơn vị cần tập trung vào một số lĩnh vực: (i) các dự án đầu tư sử dụng vốn đầu tư công, vốn XDCB của NHNN và của các đơn vị; (ii) quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ; (iii) mua sắm, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại, trang thiết bị làm việc; sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết; (iv) quản lý và sử dụng kinh phí khoán, chi thường xuyên, kinh phí nghiên cứu khoa học.

Các đơn vị NHNN (Vụ Kiểm toán nội bộ, Cơ quan Thanh tra giám sát ngân hàng, Vụ Tài chính – Kế toán, Vụ Tổ chức cán bộ) xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra, thanh tra, kiểm toán việc thực hiện các quy định về THTK, CLP và Chương trình hành động của ngành Ngân hàng về THTK, CLP tại các đơn vị. Việc kiểm tra, thanh tra, kiểm toán thực hiện theo chuyên đề riêng hoặc lồng ghép vào chương trình kiểm tra, thanh tra, kiểm toán năm 2021.

b) Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị cấp dưới trực thuộc nhằm kịp thời phát hiện những thiếu sót trong quản lý tài chính, tài sản, quản lý đầu tư xây dựng công trình, trong quản lý và sử dụng lao động và thời gian lao động.

c) Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra lãng phí.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hoá quản lý; gắn kết THTK, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp giữa các đơn vị trong THTK, CLP

a) Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính của các cấp, các đơn vị gắn với THTK, CLP trong các lĩnh vực; thực hiện có hiệu quả hiện đại hoá quản lý hành chính nhà nước thông qua việc hoàn thiện và đẩy mạnh hoạt động của mạng thông tin điện tử hành chính trên Internet.

- Ban hành và triển khai Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính giai đoạn 2020-2025 theo quy định tại Nghị định 45/2020/NĐ-CP của

Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các khâu tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, góp phần cắt giảm thời gian, chi phí và tăng tính công khai, minh bạch khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính, triển khai có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Kết nối thông tin một cửa quốc gia, tập trung nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 cho doanh nghiệp.

- Tiếp tục rà soát, cắt giảm triệt để các thủ tục hành chính còn chồng chéo, vướng mắc, không cần thiết trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh thuộc thẩm quyền của NHNN; Ban hành Kế hoạch cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh năm 2021.

- Tiếp tục đổi mới lề lối, phương thức làm việc thông qua việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử, thực hiện nhận gửi văn bản điện tử liên thông 4 cấp chính quyền; chuyển đổi từng bước việc điều hành dựa trên giấy tờ sang điều hành bằng dữ liệu theo quy định tại Nghị định 09/2019/NĐ-CP; đẩy mạnh hình thức họp trực tuyến.

b) Triển khai đồng bộ, có hiệu quả công tác THTK, CLP gắn với công tác phòng chống tham nhũng; đề ra các biện pháp cụ thể để siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ;

c) Tăng cường phối hợp triển khai THTK, CLP giữa các Vụ, Cục và các đơn vị NHNN, các đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp có vốn nhà nước trong ngành Ngân hàng, các tổ chức đoàn thể, các đơn vị truyền thông để thực hiện có hiệu quả công tác THTK, CLP.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các đơn vị:

1.1. Căn cứ Chương trình hành động của ngành Ngân hàng về THTK, CLP năm 2021, Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng Chương trình THTK, CLP; chỉ đạo việc xây dựng Chương trình THTK, CLP của các cấp, đơn vị trực thuộc. Trong Chương trình THTK, CLP của mỗi cấp, mỗi đơn vị cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu/ kế hoạch tiết kiệm, tiêu chí đánh giá tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của cấp mình, của đơn vị mình; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra.

1.2. Các Vụ, Cục chức năng của NHNN

- Đẩy mạnh việc hoàn thiện hệ thống định mức, tiêu chuẩn, chế độ làm cơ sở THTK, CLP và việc thực hiện Chương trình THTK, CLP trong phạm vi quản lý.

- Vụ Tài chính – Kế toán, Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kiểm toán nội bộ, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng xây dựng kế hoạch kiểm tra, kiểm toán, thanh tra về THTK, CLP liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình.

2. Thời hạn gửi chương trình/báo cáo:

Các đơn vị gửi chương trình/kế hoạch/báo cáo về NHNN (Vụ Tài chính – Kế toán) theo thời hạn như sau:

- Chương trình THTK, CLP năm 2021 của các đơn vị gửi trước ngày 28/02/2021.

- Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kiểm toán nội bộ, Cơ quan Thanh tra, giám sát Ngân hàng gửi kế hoạch kiểm tra, kiểm toán, thanh tra về THTK, CLP về Vụ Tài chính – Kế toán trong thời gian 10 ngày sau khi được Thống đốc phê duyệt để theo dõi, tổng hợp và phối hợp thực hiện, tránh trùng lặp các đoàn và nội dung kiểm tra tại các đơn vị.

- Báo cáo kết quả THTK, CLP năm 2021 được thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định tại khoản 1, Điều 17 Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật THTKCLP; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 84/2014/NĐ-CP, Quyết định 117/QĐ-NHNN ngày 22/01/2020 của Thống đốc NHNN và gửi về NHNN trước ngày 31/01/2022 kèm Bảng đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí THTK, CLP trong chi thường xuyên./.

KẾ HOẠCH TIẾT KIỆM NĂM 2021

(Áp dụng với các đơn vị NHNN và đơn vị sự nghiệp thuộc NHNN)

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch 2021	Kế hoạch tiết kiệm	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	TRONG VIỆC BAN HÀNH, THỰC HIỆN ĐỊNH MỨC, TIÊU CHUẨN, CHẾ ĐỘ				
1	Số văn bản quy định tiêu chuẩn, định mức mới được ban hành	Văn bản			
2	Số văn bản quy định tiêu chuẩn, định mức được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản			
3	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc			
II	TRONG SỬ DỤNG VÀ THANH QUYẾT TOÁN NSNN/KINH PHÍ NSNN				
1	Chi quản lý hành chính, gồm:		Triệu đồng		
1.1	Chi vật liệu văn phòng, giấy tờ in, sách, báo, tạp chí		Triệu đồng		
1.2	Chi cước phí thông tin liên lạc, bưu phí, điện thoại		Triệu đồng		
1.3	Chi sử dụng điện		Triệu đồng		
	Số Kilowatt (kW)		KW		
	Số tiền		Triệu đồng		
1.4	Chi xăng, dầu		Triệu đồng		
	Số lít		Lít		
	Số tiền		Triệu đồng		
1.5	Chi sử dụng nước		Triệu đồng		
	Số mét khối (m ³)		m ³		
1.6	Chi tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, họp, tập huấn, đào tạo, công tác phi				
a	Chi tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, họp, tập huấn				
	Số lượng hội nghị, hội thảo		Cuộc		
	Chi phí		Triệu đồng		
b	Chi đào tạo, công tác phi				
1.7	Chi lễ tân, khánh tiết		Triệu đồng		
1.8	Chi mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị làm việc từ nguồn kinh phí khoán		Triệu đồng		
1.9	Chi thực hiện các nhiệm vụ được NHNN giao riêng (bao gồm: kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đột xuất được NHNN giao; Kinh phí bố trí để thực hiện các nhiệm vụ đặc thù như: Kinh phí tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế được bố trí kinh phí riêng; kinh phí thực hiện các Đề án, Chương trình NHNN phê duyệt)		Triệu đồng		
2	Mua sắm, sửa chữa phương tiện đi lại (ô tô, mô tô, xe gắn máy)		Triệu đồng		
3	Tiết kiệm do thực hiện cơ chế khoán chi, giao quyền tự chủ cho cơ quan, tổ chức		Triệu đồng		
III	CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA, GIÁM SÁT KIỂM TOÁN VỀ THTK, CLP				
1	Số lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra liên quan đến THTK, CLP dự kiến triển khai, thực hiện		cuộc		
2	Số lượng cơ quan, tổ chức dự kiến được thanh tra, kiểm tra về THTK, CLP		đơn vị		

Ghi chú: Cột (5) chỉ lập kế hoạch tiết kiệm đối với mục II

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO

..., ngày... tháng... năm 20...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

KẾ HOẠCH TIẾT KIỆM NĂM 2021
(Áp dụng với các TCTD, TCTC và doanh nghiệp)

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch 2021	Kế hoạch tiết kiệm	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	TRONG VIỆC BAN HÀNH, THỰC HIỆN ĐỊNH MỨC, TIÊU CHUẨN, CHẾ ĐỘ				
1	Số văn bản quy định tiêu chuẩn, định mức mới được ban hành	Văn bản			
2	Số văn bản quy định tiêu chuẩn, định mức được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản			
3	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc			
II	TIẾT KIỆM CHI PHÍ, GIÁ THÀNH SẢN XUẤT KINH DOANH				
1	Chi phí nguyên, vật liệu	Triệu đồng			
2	Chi phí nhiên liệu, năng lượng	Triệu đồng			
2.1	Chi phí điện	Kw/h			
2.2	Chi phí xăng, dầu	Tấn (lít)			
3	Chi phí quản lý	Triệu đồng			
III	SỬ DỤNG CÁC NGUỒN KINH PHÍ ĐƯỢC CẤP TỪ NSNN (nếu có)				
IV	CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA, GIÁM SÁT KIỂM TOÁN VỀ THTK, CLP				
1	Số lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra liên quan đến THTK, CLP dự kiến triển khai, thực hiện	cuộc			
2	Số lượng cơ quan, tổ chức dự kiến được thanh tra, kiểm tra về THTK, CLP	đơn vị			

Ghi chú: Cột (5) chỉ lập kế hoạch tiết kiệm đối với mục II

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO

..... ngày... tháng... năm 20...
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)